



Cập nhật PVD – KHẢ QUAN

Ngày 03/03/2025

Phan Việt Hưng

(+84 8) 7300 7000 - Ext: 1044

hungpv@acbs.com.vn

Báo cáo Cập Nhật

Khuyến nghị

KHẢ QUAN

HOSE: PVD

Khai khoáng

Giá mục tiêu (VND) **29.200**

Giá hiện tại (VND) **24.750**

Tỷ lệ tăng giá 18,0%

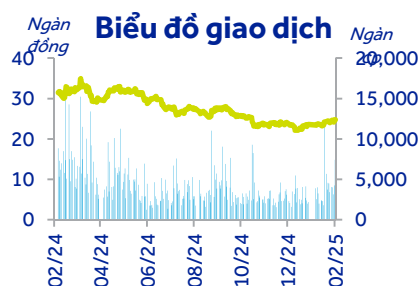
Suất sinh lợi cổ tức kỳ vọng 0%

Tổng tỷ suất lợi nhuận **18,0%**

Diễn biến giá cổ phiếu (%)

	YTD	1T	3T	12T
Tuyệt đối	5.8	4.0	4.5	-14.8
Tương đối	2.7	0.6	-1.1	-22.4

Nguồn: Bloomberg



Cơ cấu sở hữu

PVN	50,4%
CTBC Vietnam Equity Fund	4,9%

Thống kê

Mã Bloomberg	28/02/2025
PVD VN	
Thấp/Cao 52 tuần (VND)	21,700 - 34,900
SL lưu hành (triệu cp)	556
Vốn hóa (tỷ đồng)	13,758
Vốn hóa (triệu USD)	538
Room khối ngoại còn lại (%)	39.4
Tỷ lệ cp lưu hành tự do (%)	46.8
KLGD TB 3 tháng (cp)	3,137,202
VND/USD	25,560
Index: VNIndex / HNX	1305.3/239.1

TCT Khoan và Dịch Vụ Khoan Dầu Khí (HSX: PVD)

PVD ghi nhận kết quả kinh doanh Q4/2024 với lợi nhuận sau thuế đạt 232 tỷ đồng (+19,7% svck), phù hợp với kỳ vọng của chúng tôi. Lũy kế cả năm 2024, LNST tăng 27,2% svck lên 694 tỷ đồng, hoàn thành 182% kế hoạch và 97,7% dự phóng của ACBS. Doanh thu và LNST 2025 được dự phóng duy trì mức tăng trưởng tích cực 2,3% và 17,3% svck. Duy trì khuyến nghị **KHẢ QUAN**.

PVD công bố BCTC Q4/2024 với doanh thu đạt 2.788 tỷ đồng (+59,6% svck) và LNST đạt 232 tỷ đồng (+19,7% svck). Với biên lợi nhuận gộp giảm còn 12,9% từ mức 22,8%, tăng trưởng LNST không đến từ hoạt động kinh doanh cốt lõi mà từ: (1) chi phí tài chính giảm 47,4% svck xuống 41 tỷ đồng nhờ chi phí lãi vay và lỗ chênh lệch tỷ giá giảm, (2) lợi nhuận khác đạt 50,3 tỷ đồng so với mức lỗ 10,2 tỷ đồng trong cùng kỳ năm trước.

Cả năm 2024, PVD đạt doanh thu 9.288 tỷ đồng (+60% svck) và LNST đạt 694 tỷ đồng (+27,2% svck). Giá cho thuê giàn tự nâng PVD ước tính tăng 18,3% svck và đóng góp thêm từ hai giàn khoan thuê ngoài (Hakuryu-11 và BORR-THOR) đã hỗ trợ tích cực cho kết quả này. Các yếu tố này đã bù đắp cho mức giảm lợi nhuận từ các công ty liên doanh, liên kết (-25,2% svck) cùng với việc không ghi nhận khoản lợi nhuận bất thường nào (so với khoản 142 tỷ đồng trong 2023).

Trong tháng 12/2024, PVD đã đầu tư giàn khoan tự nâng đã qua sử dụng PVD VIII. Hiện giàn PVD VIII đang trong quá trình tái khởi động với mục tiêu hoàn thành trong tháng 8/2025. Chúng tôi dự kiến PVD VIII sẽ bắt đầu đóng góp vào lợi nhuận của PVD từ Q4/2025.

Triển vọng 2025: Chúng tôi dự phóng KQKD của PVD vẫn tăng trưởng tích cực với doanh thu đạt 9.497 tỷ đồng (+2,3% svck) và LNST 814 tỷ đồng (+17,3% svck). Dự phóng này dựa trên các động lực gồm (1) giá thuê giàn tự nâng được dự phóng vẫn duy trì ở mức cao, (2) các giàn sở hữu của PVD cùng 2 giàn thuê ngoài đều có lịch trình khai thác, (3) mảng dịch vụ kỹ thuật giếng khoan tiếp tục hưởng lợi từ triển vọng gia tăng các hoạt động khai thác trong nước.

Bằng phương pháp chiết khấu dòng tiền DCF, chúng tôi định giá PVD với giá mục tiêu đến cuối năm 2025 là 29.200 đồng/cổ phiếu, tương đương tổng tỷ suất lợi nhuận 18,0%.

	2022	2023	2024U	2025F	2026F
DT Thuần (tỷ đồng)	5.432	5.812	9.288	9.497	8.409
Tăng trưởng	36%	7%	60%	2%	-11%
EBITDA (tỷ đồng)	802	1.565	2.448	2.447	2.493
Biên EBITDA (%)	15%	27%	26%	26%	30%
LN ròng (tỷ đồng)	(103)	579	696	804	825
Tăng trưởng	-626%	-663%	20%	16%	3%
EPS (hiệu chỉnh, VND)	(185)	1.041	1.251	1.446	1.484
Tăng trưởng	-626%	-663%	20%	16%	3%
ROE	-1%	4%	4%	5%	5%
ROIC	0%	3%	4%	4%	3%
Nợ ròng/EBITDA (x)	1,7	-0,1	0,0	-0,9	-1,7
PER (lần)	-173,2	30,8	25,6	22,2	21,6
EV/EBITDA (x)	24,7	12,7	8,1	8,1	8,0
PBR (lần)	1,3	1,2	1,1	1,1	1,0
Cổ tức (đồng)	-	-	-	-	-
Suất sinh lợi cổ tức	0%	0%	0%	0%	0%

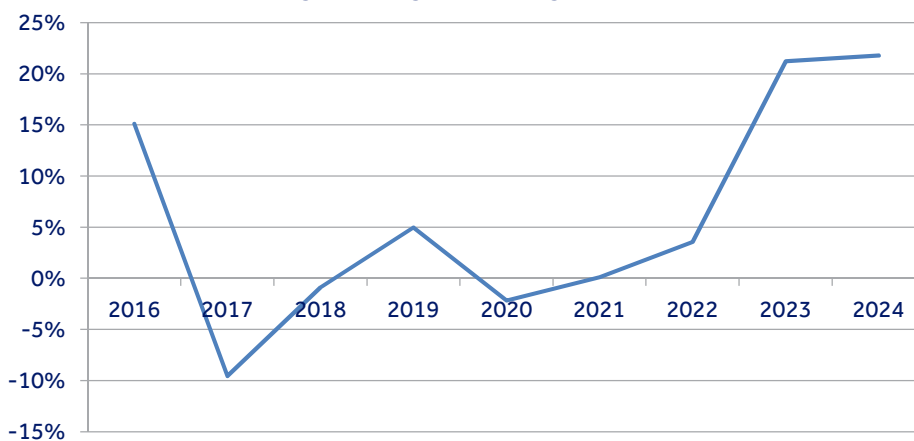
Lợi nhuận 2024 tiếp tục tăng trưởng tốt

Kết quả kinh doanh PVD	Q4/2024	Q4/2023	+/- svck	2024	2023	+/- svck
Doanh thu (tỷ VND)	2.789	1.747	59,6%	9.288	5.804	60,0%
Doanh thu cho thuê giàn (tỷ VND)	1.290	1.211	6,5%	5.602	4.039	38,7%
Giá cho thuê giàn JU (USD/ngày)*	97.000	92.700	4,6%	97.000	82.000	18,3%
Doanh thu dịch vụ liên quan (tỷ VND)	931	506	84,0%	2.433	1.575	54,5%
Doanh thu bán hàng hóa (tỷ VND)	568	30	1793,3%	1.201	154	679,9%
Biên LN gộp	12,9%	22,8%		18,7%	22,5%	
Biên LN gộp cho thuê giàn	13,5%	26,7%		21,8%	21,2%	
Biên LN gộp dịch vụ	20,1%	14,2%		20,2%	26,9%	
Biên LN gộp bán hàng hóa	-0,4%	12,5%		3,6%	7,8%	
Chi phí BH&QLDN/Doanh thu thuần	6,6%	9,4%		6,8%	9,4%	
LNST (tỷ VND)	232	194	19,7%	694	546	27,2%

Nguồn: *ACBS ước tính, PVD

PVD ghi nhận doanh thu Q4/2024 đạt 2.788 tỷ đồng (+59,6% svck) và LNST đạt 232 tỷ đồng (+19,7% svck). Với biên lợi nhuận gộp của Q4/2024 giảm còn 12,9% từ mức 22,8%, chủ yếu do 2 giàn thuê ngoài có mức biên LNG rất mỏng (2-3%), tăng trưởng LNST không đến từ hoạt động kinh doanh cốt lõi mà là từ: (1) chi phí tài chính giảm 47,4% svck xuống 41 tỷ đồng nhờ chi phí lãi vay và lỗ chênh lệch tỷ giá giảm, (2) lợi nhuận khác đạt 50,3 tỷ đồng so với mức lỗ 10,2 tỷ đồng trong cùng kỳ năm trước. Trong khi đó, biên LN gộp giảm do giá thuê giàn của hai giàn thuê ngoài giảm theo diễn biến chung của giá thuê trong khu vực Đông Nam Á.

Biên LN gộp mảng cho thuê giàn khoan của PVD



Nguồn: ACBS, PVD

Lũy kế cả năm 2024, PVD đạt doanh thu 9.288 tỷ đồng (+60% svck) và LNST đạt 694 tỷ đồng (+27,2% svck). Tăng trưởng doanh thu chủ yếu đến từ hoạt động cho thuê giàn và hoạt động dịch vụ liên quan (lần lượt chiếm 60% và 26% tổng doanh thu), cụ thể:

- Doanh thu cho thuê giàn tăng 38,7% svck nhờ: (1) đóng góp mới từ hai giàn khoan đi thuê: Hakuryu-11 và BORR-THOR, (2) giá cho thuê giàn tự nâng trung bình ước tính tăng 18,3% svck.
- Doanh thu mảng cung cấp dịch vụ kỹ thuật giếng khoan tăng 54,5% svck nhờ sự hồi phục của các hoạt động thăm dò khai thác trong khu vực.

Trong khi đó, tăng trưởng LNST thấp hơn, mặc dù được hỗ trợ bởi tỷ lệ Chi phí bán hàng & quản lý doanh nghiệp/Doanh thu giảm (từ 9,4% xuống còn 6,8%), do:

- Biên lợi nhuận gộp mẫn cảm cho thuê giàn chỉ tăng nhẹ lên 21,8% từ mức 21,2% do có thêm sự đóng góp từ các giàn thuê ngoài. Các giàn này thường có biên lợi nhuận thấp 2-3%.
- Lợi nhuận khác giảm 80,4% svck xuống còn 17,8 tỷ đồng do trong Q3/2023 PVD ghi nhận khoản lợi nhuận bất thường 142 tỷ đồng từ thỏa thuận chấm dứt hợp đồng khoan cho giàn PVD I với khách hàng Valeura Thái Lan.
- Lợi nhuận từ công ty liên doanh, liên kết giảm 25,2% svck còn 49,4 tỷ đồng do lỗ trong 6T2024.

Giàn khoan mới PVD VIII dự kiến đi vào hoạt động từ Q4/2025

PVD đã mua lại giàn khoan tự nâng đã qua sử dụng West Prospero (PVD VIII) từ Seadrill với giá 46 triệu USD trong tháng 12/2024. Giàn khoan này được hoàn thành xây dựng từ năm 2007 và trong tình trạng cold-stacked (dừng hoạt động hoàn toàn) từ 2016. Do đó, chi phí tái khởi động giàn sẽ cao và dao động trong khoảng 20-40 triệu USD tùy vào tình trạng cụ thể (theo Westwood).

Hiện giàn PVD VIII đang trong quá trình tái khởi động giàn gồm nâng cấp, chạy thử, nghiệm thu và sẵn sàng vận hành với mục tiêu hoàn thành trong tháng 8/2025. Với triển vọng gia tăng các hoạt động khai thác dầu khí trong thời gian tới từ các dự án như Lô B Ô Môn, Lạc đà vàng, chúng tôi dự kiến PVD VIII sẽ bắt đầu đi vào hoạt động từ Q4/2025.

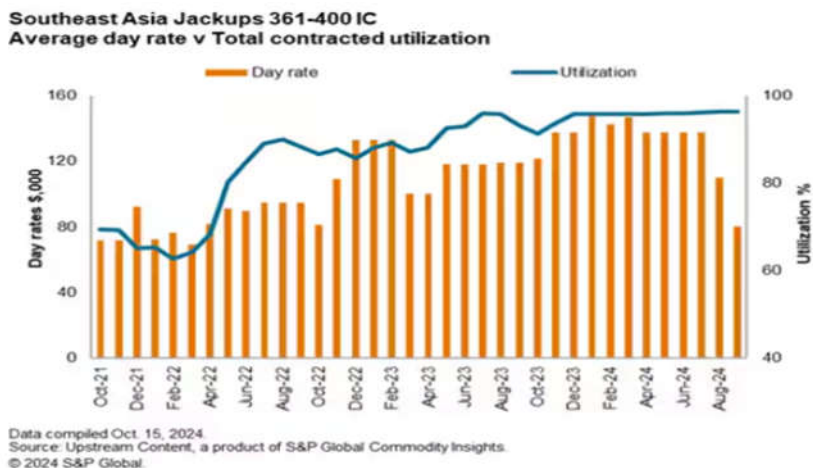
Các giàn khoan đều đã có lịch trình khai thác

Các giàn khoan tự nâng (PVD I, PVD VI) đều đã có việc làm đến hết 2025, trong khi đó giàn PVD II, III có việc làm đến hết 2028. Giàn nửa nổi nửa chìm PVD V được ký hợp đồng dài hạn 6 năm từ 2022.

2025	T1	T2	T3	T4	T5	T6	T7	T8	T9	T10	T11	T12
PVD I	Petronas Malaysia											
PVD II	Pertamina Hulu Energi Indonesia											
PVD III	Pertamina Hulu Energi Indonesia											
PVD V	Shell Petroleum Brunei											
PVD VI	Petronas Malaysia											
PVD VIII												
Hakuryu -11	Đang cập nhật											
Borr-thor												

Nguồn: ACBS, PVD

Diễn biến giá cho thuê giàn tự nâng tại Đông Nam Á



Sau khi đạt mức 140.000-150.000 USD/ngày vào cuối 2023 và đầu 2024 nhờ nhu cầu thuê giàn khoan tăng mạnh từ Saudi Aramco, giá cho thuê giàn tự nâng tại Đông Nam Á đã giảm trở lại xuống quanh mức 80.000-90.000 USD/ngày. Mức giảm này là do chính phủ Saudi Arabia yêu cầu Saudi Aramco dừng kế hoạch mở rộng công suất khai thác dầu mỏ, dẫn đến việc đình chỉ các hợp đồng thuê giàn khoan tự nâng của công ty này và làm gia tăng nguồn cung giàn khoan trên thị trường Đông Nam Á.

Theo Westwood Global Energy, nhiều giàn trong số đó đã tìm được việc làm mới hoặc tự tin sẽ tìm được việc vào cuối 2024-đầu 2025. Theo đó, chúng tôi dự phóng giá thuê giàn sẽ dần phục hồi bởi nguồn cung giàn khoan vẫn còn hạn chế với hai giàn khoan được đặt làm mới tại Đông Nam Á trong giai đoạn 2024-2026. Thêm vào đó, nhu cầu giàn khoan tại Đông Nam Á vẫn cao do nhiều chương trình khoan tại Indonesia, Malaysia, Thái Lan trong thời gian tới. Tuy nhiên, do khả năng giá thuê giàn hồi phục mạnh mẽ về ngưỡng cao trước đó vẫn chưa chắc chắn, việc ký kết các hợp đồng cho thuê giàn khoan của PVD sau 2025 sẽ tiềm ẩn những rủi ro nhất định về giá cho thuê giàn.

Định giá và Dự phóng 2025

Đối với cả năm 2025, chúng tôi dự phóng doanh thu đạt 9.497 tỷ đồng (+2,3% svck) và LNST 814 tỷ đồng (+17,3% svck). Trong đó:

- Giá cho thuê giàn tự nâng vẫn sẽ duy trì ở mức cao trong khi các giàn tự nâng và TAD của PVD đều đã có việc làm.
- Giàn PVD VIII dự kiến hoạt động từ Q4/2025.
- Hai giàn khoan thuê ngoài (Hakuryu-11 và BORR-THOR) tiếp tục đóng góp trong 2025.
- Mạng dịch vụ kỹ thuật giếng khoan dự kiến tiếp tục hưởng lợi từ triển vọng gia tăng các hoạt động khai thác trong nước trong 2025.

Bằng phương pháp chiết khấu dòng tiền DCF, chúng tôi định giá PVD với giá mục tiêu đến cuối năm 2025 là 29.200 đồng/cổ phiếu, tương đương tổng tỷ suất lợi nhuận 18,0%.

MÔ HÌNH ĐỊNH GIÁ PVD

(đơn vị: tỷ đồng nếu không có ghi chú khác)	2022	2023	2024U	2025F	2026F
Doanh thu thuần	5.432	5.812	9.288	9.497	8.409
<i>Tăng trưởng (%)</i>	<i>36%</i>	<i>7%</i>	<i>60%</i>	<i>2%</i>	<i>-11%</i>
GVHB trừ khấu hao	4.119	3.702	6.209	6.386	5.252
Chi phí bán hàng và QLDN	510	544	631	665	664
<i>Chi phí bán hàng và QLDN/DTT</i>	<i>9%</i>	<i>9%</i>	<i>7%</i>	<i>7%</i>	<i>8%</i>
EBITDA	802	1.565	2.448	2.447	2.493
<i>Tỷ suất EBITDA (%)</i>	<i>15%</i>	<i>27%</i>	<i>26%</i>	<i>26%</i>	<i>30%</i>
Khấu hao	735	809	1.338	1.329	1.435
Lợi nhuận từ HĐKD	67	756	1.109	1.118	1.057
<i>Biên LN HĐKD (%)</i>	<i>1%</i>	<i>13%</i>	<i>12%</i>	<i>12%</i>	<i>13%</i>
Chi phí lãi vay ròng	109	183	142	106	13
<i>Chi phí lãi vay/Nợ ròng trung bình</i>	<i>8%</i>	<i>32%</i>	<i>-241%</i>	<i>-10%</i>	<i>0%</i>
Thuế	16	115	238	271	278
<i>Thuế suất thực tế (%)</i>	<i>-12%</i>	<i>18%</i>	<i>26%</i>	<i>25%</i>	<i>25%</i>
Lợi ích CĐKKS	(52)	-39	(1)	10	10
Lợi nhuận ròng sau CĐKKS	(103)	579	696	804	825
<i>Biên lợi nhuận ròng (%)</i>	<i>-2%</i>	<i>10%</i>	<i>7%</i>	<i>8%</i>	<i>10%</i>
Tiền mặt từ hoạt động kinh doanh	580	1.350	2.033	2.143	2.271
Số lượng cổ phiếu (triệu cp)	556	556	556	556	556
EPS (VND)	-185	1.041	1.251	1.446	1.484
T/đ chia thưởng/cổ tức bằng cp (lần)	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
EPS hiệu chỉnh (VND)	(185)	1.041	1.251	1.446	1.484
<i>Tăng trưởng EPS hiệu chỉnh (%)</i>	<i>-626%</i>	<i>-663%</i>	<i>20%</i>	<i>16%</i>	<i>3%</i>

CÁC KHOẢN MỤC CĐKT VÀ DÒNG TIỀN	2022	2023	2024U	2025F	2026F
Thay đổi vốn lưu động	627	(321)	335	(800)	61
Capex	722	667	2.298	919	144
Đầu tư vào cty liên kết, liên doanh	150	150	150	150	150
Dòng tiền tự do	(619)	1.154	(450)	2.174	2.216
Phát hành cp	0	0	0	0	0
Cổ tức đã trả	3	3	3	0	0
Thay đổi nợ ròng	53	-1525	268	-2197	-2132
Nợ ròng cuối năm	1.332	(193)	75	(2.121)	(4.253)
Giá trị doanh nghiệp	19.161	17.636	17.904	15.708	13.576
Vốn CSH	14.079	14.894	16.049	16.565	17.349
Giá trị sổ sách/cp (VND)	25.308	26.774	28.850	29.777	31.187
Nợ ròng / VCSH (%)	9%	-1%	0%	-13%	-25%
Nợ ròng / EBITDA (x)	1,7	-0,1	0,0	-0,9	-1,7
Tổng tài sản	20.704	21.650	23.719	24.560	24.414

CHỈ SỐ KHẢ NĂNG SINH LỢI VÀ ĐỊNH GIÁ	2022	2023	2024U	2025F	2026F
ROE (%)	-1,1%	3,7%	4,5%	5,0%	4,9%
ROA (%)	0,3%	3,6%	4,9%	4,6%	4,3%
ROIC (%)	-0,4%	3,2%	3,5%	3,7%	3,5%
WACC (%)	14,9%	15,4%	14,5%	15,4%	15,4%
EVA (%)	-15,2%	-12,2%	-11,0%	-11,7%	-11,9%
PER (x)	-173,2	30,8	25,6	22,2	21,6
EV/EBITDA (x)	24,7	12,7	8,1	8,1	8,0
EV/FCF (x)	-32,0	17,2	-44,0	9,1	9,0
PBR (x)	1,3	1,2	1,1	1,1	1,0
PSR (x)	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0
EV/Doanh thu (x)	3,7	3,4	2,1	2,1	2,4
Suất sinh lợi cổ tức (%)	0,0%	0,0%	0,0%	0,0%	0,0%

LIÊN HỆ

Trụ sở chính

Leman, 117 Nguyễn Đình Chiểu, Q.3, TPHCM
Tel: (+84 28) 7300 7000

Chi nhánh Hà Nội

10, Phan Chu Trinh Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: (+84 24) 3942 9395
Fax: (+84 24) 3942 9407

PHÒNG PHÂN TÍCH

Giám Đốc Phòng Phân Tích

Đỗ Minh Trang

(+84 28) 7300 7000 (x1041)
trangdm@acbs.com.vn

Giám đốc phân tích ngành Bất động sản

Phạm Thái Thanh Trúc

(+84 28) 7300 7000 (x1043)
trucptt@acbs.com.vn

Giám đốc phân tích ngành Tài chính

Cao Việt Hùng

(+84 28) 7300 7000 (x1049)
hungcv@acbs.com.vn

Giám đốc phân tích ngành Hàng tiêu dùng, Công nghệ

Lương Thị Kim Chi

(+84 28) 7300 7000 (x1042)
chiltk@acbs.com.vn

CVPT- Dầu khí

Phan Việt Hưng

(+84 28) 7300 7000 (x1044)

hungpv@acbs.com.vn

CVPT – Vật liệu Xây dựng, Hóa chất

Trần Nhật Trung

(+84 28) 7300 7000 (x1045)
trungtn@acbs.com.vn

CVPT – Ngành Điện, nước

Phạm Đức Toàn

(+84 28) 7300 7000 (x1051)

toanpd@acbs.com.vn

CVPT – Vĩ mô & TT Tiến tệ

Trịnh Viết Hoàng Minh

(+84 28) 7300 7000 (x1046)

minhtvh@acbs.com.vn

CVPT – Logistics

Nguyễn Thế Hùng

(+84 28) 7300 7000 (x1047)

hungnt@acbs.com.vn

CVPT – Xây dựng

Đỗ Tiến Đạt

(+84 28) 7300 7000 (x1048)

datdt@acbs.com.vn

NVPT – PTKT

Võ Phú Hữu

(+84 28) 7300 7000 (x1052)

huuvp@acbs.com.vn

NVPT – Dữ liệu thị trường

Mai Duy Anh

(+84 28) 7300 7000 (x1110)

anhmd@acbs.com.vn

KHỐI KHÁCH HÀNG ĐỊNH CHẾ

Trưởng phòng khối khách hàng định chế

Chu Thị Kim Hương

(+84 28) 7300 7000 (x1083)

huongctk@acbs.com.vn

groupis@acbs.com.vn

Chuyên viên GDKHĐC

Nguyễn Trần Như Huỳnh

(+84 28) 7300 6879 (x1088)

huynhntn@acbs.com.vn

KHUYẾN CÁO

Nguyên Tắc Khuyến Nghị

MUA: nếu giá mục tiêu (bao gồm suất sinh lợi cổ tức) cao hơn 20% so với giá thị trường.

KHẢ QUAN: nếu giá mục tiêu (bao gồm suất sinh lợi cổ tức) cao hơn 10% đến 20% so với giá thị trường.

TRUNG LẬP: nếu giá mục tiêu (bao gồm suất sinh lợi cổ tức) trong khoảng -10% và 10% so với giá thị trường.

KÉM KHẢ QUAN: nếu giá mục tiêu (bao gồm suất sinh lợi cổ tức) thấp hơn 10% đến 20% so với giá thị trường.

BÁN: nếu giá mục tiêu (bao gồm suất sinh lợi cổ tức) thấp hơn 20% so với giá thị trường.

Xác Nhận Của Chuyên Viên Phân Tích

Chúng tôi, các tác giả của bản báo cáo phân tích này, xác nhận rằng (1) các quan điểm được trình bày trong bản báo cáo phân tích này là của chúng tôi (2) chúng tôi không nhận được bất kỳ khoản thu nhập nào, trực tiếp hoặc gián tiếp, từ các khuyến nghị hoặc quan điểm được trình bày đó.

Công Bố Thông Tin Quan Trọng

ACBS và các tổ chức có liên quan của ACBS (sau đây gọi chung là ACBS) đã có hoặc sẽ tiến hành các giao dịch theo giấy phép kinh doanh của ACBS với các công ty được trình bày trong bản báo cáo phân tích này. Danh mục đầu tư trên tài khoản tự doanh chứng khoán của ACBS cũng có thể có chứng khoán do các công ty này phát hành. Vì vậy nhà đầu tư nên lưu ý rằng ACBS có thể có xung đột lợi ích ở bất kỳ thời điểm nào. ACBS phát hành nhiều loại báo cáo phân tích, bao gồm nhưng không giới hạn ở phân tích cơ bản, phân tích cổ phiếu, phân tích định lượng hoặc phân tích xu hướng thị trường. Các khuyến nghị trên mỗi loại báo cáo phân tích có thể khác nhau, nguyên nhân xuất phát từ sự khác biệt về thời hạn đầu tư, phương pháp phân tích áp dụng và các nguyên nhân khác.

Tuyên Bố Miễn Trách Nhiệm

Bản báo cáo phân tích này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin, ACBS không cung cấp bất kỳ bảo đảm rõ ràng hay ngụ ý nào và không chịu trách nhiệm về sự phù hợp của các thông tin chứa đựng trong báo cáo cho một mục đích sử dụng cụ thể. ACBS sẽ không xem những người nhận báo cáo, không nhận trực tiếp từ ACBS, là khách hàng của ACBS. Giá chứng khoán được trình bày trong kết luận của báo cáo (nếu có) chỉ mang tính tham khảo. ACBS không đề nghị hoặc khuyến khích nhà đầu tư tiến hành mua hoặc bán bất kỳ chứng khoán nào dựa trên báo cáo này. **ACBS, các tổ chức liên quan của ACBS, ban quản lý, đối tác hoặc nhân viên của ACBS sẽ không chịu trách nhiệm cho bất kỳ (a) các thiệt hại trực tiếp, gián tiếp; hoặc (b) các khoản tổn thất do mất lợi nhuận, doanh thu, cơ hội kinh doanh hoặc các khoản tổn thất khác, kể cả khi ACBS đã được thông báo về khả năng xảy ra thiệt hại hoặc tổn thất đó, phát sinh từ việc sử dụng bản báo cáo phân tích này hoặc thông tin trong đó.** Ngoài các thông tin liên quan đến ACBS, các thông tin khác trong bản báo cáo này được thu thập từ các nguồn mà ACBS cho rằng đáng tin cậy, tuy nhiên ACBS không bảo đảm tính đầy đủ và chính xác của các thông tin đó, Các quan điểm trong báo cáo có thể bị thay đổi bất kỳ lúc nào và ACBS không có nghĩa vụ cập nhật các thông tin và quan điểm đã bị thay đổi đó cho nhà đầu tư đã nhận báo cáo này.

Bản báo cáo có chứa đựng các giả định, quan điểm của chuyên viên phân tích, tác giả của báo cáo, ACBS không chịu trách nhiệm cho bất kỳ sai sót nào của họ phát sinh trong quá trình lập báo cáo, đưa ra các giả định, quan điểm. Trong tương lai, ACBS có thể sẽ phát hành các bản báo cáo có thông tin mâu thuẫn hoặc thậm chí có nội dung kết luận đi ngược lại hoàn toàn với bản báo cáo này. Các khuyến nghị trong bản báo cáo này hoàn toàn là của riêng chuyên viên phân tích, các khuyến nghị đó không được đưa ra dựa trên các lợi ích của bất kỳ cá nhân tổ chức nào, kể cả lợi ích của ACBS. Bản báo cáo này không nhằm đưa ra các lời khuyên đầu tư cụ thể, cũng như không xem xét đến tình hình và điều kiện tài chính của bất kỳ nhà đầu tư nào, những người nhận bản báo cáo này. Vì vậy các chứng khoán được trình bày trong bản báo cáo có thể không phù hợp với nhà đầu tư. ACBS khuyến nghị rằng nhà đầu tư nên tự thực hiện đánh giá độc lập và tham khảo thêm ý kiến chuyên gia khi tiến hành đầu tư. Giá trị và thu nhập đem lại từ các khoản đầu tư có thể thay đổi hàng ngày tùy theo thay đổi của nền kinh tế và thị trường chứng khoán. Các kết luận trong báo cáo không nhằm tiên đoán thực tế do đó nó có thể khác xa so với thực tế, kết quả đầu tư của quá khứ không bảo đảm cho kết quả đầu tư của tương lai.

Bản báo cáo này có thể không được phát hành rộng rãi trên phương tiện thông tin đại chúng hay được sử dụng, trích dẫn bởi các phương tiện thông tin đại chúng mà không có sự đồng ý trước bằng văn bản của ACBS. Việc sử dụng không có sự đồng ý của ACBS sẽ bị xem là bất hợp pháp và cá nhân, tổ chức vi phạm có nghĩa vụ bồi thường mọi thiệt hại, tổn thất (nếu có) đã gây ra cho ACBS từ sự vi phạm đó.

Trong trường hợp quốc gia của nhà đầu tư nghiêm cấm việc phân phối hoặc nhận các báo cáo phân tích như thế này thì nhà đầu tư cần hủy bản báo cáo này ngay lập tức, nếu không nhà đầu tư sẽ hoàn toàn tự chịu trách nhiệm.

ACBS không cung cấp dịch vụ tư vấn thuế và không nội dung nào trong bản báo cáo này được xem như có nội dung tư vấn thuế. Do đó khi liên quan đến vấn đề thuế, nhà đầu tư cần tham khảo ý kiến của chuyên gia dựa trên tình hình và điều kiện tài chính cụ thể của nhà đầu tư.

Bản báo cáo này có thể chứa đựng các đường dẫn đến trang web của bên thứ ba, ACBS không chịu trách nhiệm đối với nội dung trên các trang web này. Việc đưa đường dẫn chỉ nhằm mục đích tạo sự thuận tiện cho nhà đầu tư trong việc tra cứu thông tin; do đó nhà đầu tư hoàn toàn chịu các rủi ro khi truy cập các trang web này.

© Copyright ACBS (2025). Mọi quyền sở hữu trí tuệ và quyền tác giả là của ACBS và/hoặc chuyên viên phân tích. Bản báo cáo phân tích này không được phép sao chép, toàn bộ hoặc một phần, khi chưa có sự đồng ý bằng văn bản của ACBS.